

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 lập tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1515/2022/TLST- HNGĐ ngày 14/6/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trương Võ Quỳnh N, sinh năm 1992

Địa chỉ: 77/3 đường L, khu phố H, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1991

Địa chỉ: 34A/3 đường P, tổ B, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/3/2017 thể hiện ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N là vợ chồng hợp pháp.

Do hôn nhân của ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/3/2017 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N chịu toàn bộ, được cân trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0027434 ngày 07/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Trung T và bà Trương Võ Quỳnh N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thành Vinh**

